| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 152/2018/QĐST-VHNGĐ | *Hồng Bàng, ngày 15 tháng 8 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số : 78/2018/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Chị Nguyễn Thị N; địa chỉ: Phường TC, quận HB, thành phố Hải Phòng;

- Anh Trần Thanh T; địa chỉ: Phường TC, quận HB, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự ngày 07 tháng 8 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự ngày 07 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự , không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Trần Thanh T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân : Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên có 01 con chung là Trần Gia B, sinh ngày 20 tháng 3 năm 2015. Ly hôn hai bên thỏa thuận chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Thời hạn nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Thanh T, mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mỗi người đã nộp 150.000 đồng theo Biên lai thu số 0007816 ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị N và anh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- UBND P. TC, Q. HB, HP
(Giấy CNKH ngày 24/09/2014);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Trung Dũng**